

Số: /QĐ-UBND

Phú Yên, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8 /2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;*

*Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 595 /TTr-TTr ngày 24/8/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân và Danh mục 01 thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh (kèm theo Danh mục).

**Điều 2:**

- Thanh tra tỉnh có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh theo đúng quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*); thực hiện niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo Quyết định công bố trên.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn tại Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Mỹ**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA THANH TRA TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

**I. LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN**

<b>Số TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính được thay thế</b>	<b>Tên thủ tục hành chính thay thế</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Tiếp công dân tại cấp tỉnh	Tiếp công dân tại cấp tỉnh	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Trụ sở Ban tiếp công dân tỉnh; bộ phận tiếp công dân của Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành thuộc UBND cấp tỉnh.	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.	Những bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được sao y theo thủ tục tiếp công dân cấp tỉnh tại Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 về việc Công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ

## II. LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN

Số TT	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Xử lý đơn tại cấp tỉnh	Xử lý đơn tại cấp tỉnh	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Ban Tiếp công dân tỉnh; bộ phận xử lý đơn thuộc Thanh tra tỉnh và các sở, ban, ngành	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại; Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NDD-CP ngày 10/4/2019 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị phản ánh.	Những bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được sao y theo theo thủ tục xử lý đơn cấp tỉnh tại Quyết định số 194/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 về việc Công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ